

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NH
TỈNH Đ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 46/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 06-9-2024
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NH, TỈNH Đ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh T.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Phương Tr;
- Ông Nguyễn Hoàng Đ.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc K, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố NH.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NH, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 160/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 92/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 19 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị Ánh C, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khóm An L, phường AB A, thành phố NH, tỉnh Đ.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Khóm An L, phường AB A, thành phố NH, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 28/5/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị Ánh C trình bày:

Vào năm 2007, chị và anh Nguyễn Văn T được sự chấp thuận của hai bên cha mẹ cho anh chị đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn NH (nay là phường An T), thành phố NH, tỉnh Đ. Sau khi cưới anh chị sống hạnh phúc tuy nhiên sau đó cuộc sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, gây gổ, bất đồng quan điểm sống và đã ly thân từ năm 2022 đến nay. Chị đã nộp đơn yêu cầu ly hôn nhưng anh T năn nỉ nên chị rút đơn lại cho anh T sửa chữa, nhưng đến nay anh T vẫn không sửa được. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung

không có, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Về tình cảm: Chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.
- Về con chung: Có 03 con chung là Nguyễn Ngọc A sinh ngày 23/11/2008, Nguyễn Đức T sinh ngày 28/4/2013 và Nguyễn Ngọc B sinh ngày 23/10/2017. Hiện nay con đang sống với chị. Sau khi ly hôn chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được tiếp tục nuôi dưỡng các con, không yêu cầu anh Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- ***Bị đơn anh Nguyễn Văn T vắng mặt và không có văn bản ý kiến trình bày gửi cho Tòa án.***

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ kiện Ly hôn, tranh chấp về nuôi con nên thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Nguyễn Văn T đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, chị Phạm Thị Ánh C đồng ý xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn T. Vì vậy căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Văn T.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu của chị Phạm Thị Ánh C yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Ánh C và anh Nguyễn Văn T kết hôn vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn NH (nay là phường An T), thành phố NH, tỉnh Đ. Sau khi cưới vợ chồng chị sống hạnh phúc, tuy nhiên sau đó cuộc sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, gây gổ, bất đồng quan điểm sống và đã ly thân từ năm 2022. Chị Phạm Thị Ánh C đã nộp đơn yêu cầu ly hôn nhưng sau đó rút đơn tạo điều kiện cho vợ chồng đoàn tụ nhưng vẫn không được nên chị tiếp tục yêu cầu ly hôn. Chị Phạm Thị Ánh C cho rằng giữa chị và anh Nguyễn Văn T không còn tình cảm và không thể nào sống với nhau được nữa, yêu cầu Toà án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn T. Do anh Nguyễn Văn T không có văn bản ý kiến gửi cho Toà án và không cung cấp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên căn cứ vào tài liệu, chứng cứ chị Phạm Thị Ánh C cung cấp, Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của

pháp luật. Từ phân tích trên, xét thấy tình cảm giữa anh, chị không còn, mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị Ánh C.

- Về con chung: Có 03 con chung là Nguyễn Ngọc A sinh ngày 23/11/2008, Nguyễn Đức T sinh ngày 28/4/2013 và Nguyễn Ngọc B sinh ngày 23/10/2017, hiện nay con đang sống với chị Phạm Thị Ánh C (nguyên vọng các cháu cũng muốn sống với mẹ). Sau khi ly hôn chị Phạm Thị Ánh C yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được tiếp tục nuôi các con, không yêu cầu anh Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện nay con còn nhỏ và đang sống chung với chị Phạm Thị Ánh C, chị Phạm Thị Ánh C cũng cam kết đủ điều kiện kinh tế nuôi các con, để đảm bảo cuộc sống và sự phát triển bình thường về mặt tâm sinh lý cho các cháu nên tiếp tục giao các cháu cho chị Phạm Thị Ánh C tiếp tục nuôi là phù hợp, anh Nguyễn Văn T không cấp dưỡng nuôi con do chị Phạm Thị Ánh C tự nguyện không yêu cầu. Chị Phạm Thị Ánh C cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Văn T trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Ánh C phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị Ánh C. Chị Phạm Thị Ánh C được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

2/ Về con chung: Chị Phạm Thị Ánh C được tiếp tục nuôi các con tên Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 23/11/2008, Nguyễn Đức T, sinh ngày 28/4/2013 và Nguyễn Ngọc B, sinh ngày 23/10/2017, hiện nay con đang sống với chị Phạm Thị Ánh C (nguyên vọng các cháu cũng muốn sống với mẹ), anh Nguyễn Văn T không cấp dưỡng nuôi con do chị Phạm Thị Ánh C tự nguyện không yêu cầu. Chị Phạm

Thị Ánh C cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Văn T trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

3/ Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Ánh C cam kết tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận, không có ý định tẩu tán tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

4/ Về nợ chung: Chị Phạm Thị Ánh C cam kết không có, không có ý định né tránh nghĩa vụ trả nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Phạm Thị Ánh C nộp 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai số 0005194 ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NH, chị Phạm Thị Ánh C không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. NH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Tâm